**NHỮNG NGƯỜI CÁCH MẠNG PHẢI**

**CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG LÀM NỀN TẢNG**

Phạm Tăng Tuấn\*\*- Nguyễn Nam Thắng\*\*\*

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh là một lãnh tụ luôn dành sự quan tâm đặc biệt tới đạo đức, đạo đức cách mạng. Sự quan tâm đó nhất quán, xuyên suốt từ lúc Người ra đi tìm đường cứu nước cho đến tận cuối đời. Hồ Chí Minh cũng là hiện thân của đạo đức cách mạng, nêu gương cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta. Thống kê di sản Hồ Chí Minh, có khoảng 50 bài nói và tác phẩm bàn về vấn đề đạo đức, đạo đức cách mạng, trong đó tác phẩm “Đạo đức cách mạng” đăng trên Tạp chí Học tập (nay là Tạp chí Cộng sản), số 12 năm 1958 dưới bút danh Trần Lực là một tác phẩm tiêu biểu. 60 năm đã đi qua, quan điểm: “Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng về đạo đức cách mạng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang” được nêu trong tác phẩm còn vẹn nguyên giá trị, có ý nghĩa với lịch sử, hiện tại và tương lai.

Không phải ngẫu nhiên, ngay những trang đầu của tác phẩm *Đường cách mệnh* – tác phẩm “gối đầu giường” của những người cách mạng Việt Nam được xuất bản năm 1927, Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh đã giành những luận bàn đầu tiên về *Tư cách một người cách mệnh*, sau đó mới bàn về lý luận đường lối cách mạng, Người yêu cầu, người cách mạng phải cần, kiệm, giữ chủ nghĩa cho vững, phải biết hy sinh, ít lòng ham muốn về vật chất, không ngại gian khổ khó khăn, thậm chí hy sinh cả tính mạng của mình cho sự nghiệp chung. Người cách mạng phải rất khiêm tốn, không hiếu danh, không kiêu ngạo, cả quyết sửa lỗi mình, cẩn thận mà không nhút nhát, nếu thấy việc đúng thì phải quyết tâm làm và phải chịu trách nhiệm trước việc mình làm. Quần chúng tin và làm theo cách mạng trước hết họ tâm phục đạo đức, gương hy sinh của người cách mạng.

Về sau này, trong các tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (1947), *Đạo đức cách mạng* (1955), *Người cán bộ cách mạng* (1958), *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân* (1969), *Di chúc* (1969)… Hồ Chí Minh đều phân tích và chỉ rõ, đạo đức là nguồn gốc nuôi dưỡng và phát triển con người, như gốc của cây, như ngọn nguồn của sông, suối. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (1947), Người viết: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù có tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì?”

Làm cách mạng là một việc lớn, một sự nghiệp vẻ vang nên càng phải có sức mạnh. Hồ Chí Minh khẳng định: “Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”. Bởi vậy, Người yêu cầu: “Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng. Phải giữ vững đạo đức cách mạng mới là người cán bộ cách mạng chân chính… Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng hay không”.

Theo Hồ Chí Minh, có đạo đức cách mạng thì gặp khó khăn, gian khổ, thất bại, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước. Khi cần, thì sẵn sàng hi sinh cả tính mạng của mình cũng không tiếc. Có đạo đức cách mạng thì gặp thuận lợi và thành công vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”, lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa. Hồ Chí Minh nói: “Tuy năng lực và công việc của mỗi người khác nhau, người làm việc to, người làm việc nhỏ; nhưng ai giữ được đạo đức đều là người cao thượng”.

Bên cạnh những kiến giải, vì sao “người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng” được Hồ Chí Minh chỉ rõ trong các tác phẩm tiêu biểu nêu trên, qua nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng tôi nhận thấy, Người thường nhắc tới các lý do cơ bản sau:

*Một là*, sự nghiệp giành, giữ độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là sự nghiệp cách mạng to lớn, rất khó khăn, chưa từng có trong lịch sử, để hoàn thành sự nghiệp to lớn, vĩ đại này, đòi hỏi sự lỗ lực, phấn đấu, không chỉ một mà cần đến nhiều thế hệ tận trung với nước, tận hiếu với dân đoàn kết, đồng sức, đồng lòng kiến tạo, dựng xây. “Chúng ta ta cần phải biết rằng: những thắng lợi mà chúng ta đã đạt được mới chỉ là bước đầu trên đường đi muôn dặm. Chúng ta phải tiến lên, cách mạng phải tiến lên nữa. Nếu không tiến, tức là thoái. Và nếu thoái thì những thắng lợi đã đạt được sẽ không thể củng cố và phát triển”.

*Hai là*, kẻ thù của cách mạng Việt Nam là những tên phong kiến, thực dân đế quốc gian ác, với nhiều âm mưu xảo quyệt. Chúng ta không thể hy vọng, chông chờ vào lòng tốt, không xin giặc “rủ lòng thương” để có độc lập cho Tổ quốc và tự do, hạnh phúc cho Nhân dân. Để đạt được mục tiêu này, chỉ có thể thông qua con đường đấu tranh cách mạng, chiến đấu giành lấy với quyết tâm “thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, trong đó, trước hết người cách mạng phải nêu cao đạo đức cách mạng. “Để tiến lên chủ nghĩa xã hội, cuộc đấu tranh phải lâu dài và gian khổ. Cần có người cách mạng là vì còn có *kẻ địch* chống lại cách mạng”.

*Ba là*, bản chất chủ nghĩa Mác - Lênin là cách mạng, khoa học và nhân văn. Đến với chủ nghĩa Mác – Lênin đòi hỏi mỗi người phải có quyết tâm cách mạng, tri thức khoa học, có cái tâm trong sáng, đạo đức cao đẹp. Trong chủ nghĩa Mác – Lênin, bản chất khoa học, cách mạng và nhân văn không có tách rời nhau. Tính khoa học bao hàm trong nó tính cách mạng, bởi lẽ tính khoa học đòi hỏi phải chỉ ra được quy luật vận động, phát triển khách quan của lịch sử. Tính khoa học triệt để còn đòi hỏi phải đấu tranh chống lại mọi lạc hậu, phản động, bảo thủ, chống lại áp bức, bất công, cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới. Vì thế, tự bản thân nó càng toát lên tính nhân văn. Đồng thời, tính cách mạng trong chủ nghĩa Mác đã bao hàm trong nó có tính khoa học, tính nhân văn bởi để chống lại xã hội cũ, xây dựng xã hội mới, xây dựng con người mới thì phải tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan, tức phải dựa vào khoa học.

*Bốn là*, lịch sử nhân loại đã nhiều lần chứng kiến những câu chuyện rất đau lòng, những phòng khí độc do các kiến trúc sư hàng đầu kiến tạo ra, trẻ em bị các bác sĩ có trình độ cao hạ độc, trẻ em sơ sinh bị các y tá được huấn luyện sát hại… trong các trại tập trung của Đức Quốc xã hồi đầu thập niên 1940… Điều này cho thấy, tài năng, trí thức càng nhiều mà đạo đức căn bản lại thiếu hoặc không có thì con người ta lại càng nguy hại đối với nhân loại và thiên nhiên. Hồ Chí Minh viết: “Có tài mà không có đức là hỏng… Đức phải có trước tài”. Ngày nay, nhân loại đề cao sự tôn trọng, trân quý sinh mệnh con người, mọi sự nghiệp giải phóng xét đến cùng đều vì con người nhằm giải phóng con người. Vì vậy, thực hành đạo đức hàng ngày, tu dưỡng đạo đức suốt đời là cần thiết, phải trở thành nhu cầu, mục đích, yêu cầu tự thân của mỗi người nói chung, và trở thành nguyên tắc xây dựng, thực hành đạo đức cách mạng của người cách mạng chân chính nói riêng.

Đạo đức cách mạng là yêu cầu quan trọng hàng đầu cần phải có, làm gốc để chúng ta hiện thực hóa quyết tâm, mục tiêu, lý tưởng của mình. Chúng ta đã cất công, đã gian khổ, hy sinh làm cách mạng thì quyết làm cách mạng triệt để, đến nơi nhằm giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người.

Sau khi xác định rõ vai trò to lớn của đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi đảng viên, cán bộ phải không ngừng tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng. Theo Người, đạo đức cách mạng bao gồm Trung với nước, hếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; thương yêu con người, sống có tình nghĩa; có tinh thần quốc tế trong sáng. Giáo sư Trần Văn Giàu viết “Cho phép tôi hiểu rằng tầm cỡ của một hiền triết chưa chắc ở chỗ giải đáp mối tương quan giữa tồn tại và tư tưởng, ở chỗ xác định thế giới là thực hay là ảo ảnh, khả tri hay bất khả tri, ở chỗ lựa chọn giáo điều quen thuộc hay lựa chọn mới lạ, mà chung quy là ở mức quan tâm đến con người, con người thật đang phải sống trên quả đất này và chắc còn phải sống lâu dài đến vô tận thời gian, lấy đó làm trung tâm của mọi sự suy tư và chủ đích của mọi hành động. Cụ Hồ thuộc loại hiền triết đó; vì đó mà Cụ lớn”.

Đặc biệt, không chỉ phân tích và nêu rõ những yêu cầu phẩm chất của người cách mạng, Hồ Chí Minh yêu cầu cần phải xây dựng đạo đức cho tổ chức tiền phong của giai cấp, của cách mạng – Đảng Cộng sản Việt Nam: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”. Đảng Cộng sản trước hết phải là một đảng tiêu biểu cho đạo đức cách mạng, tận tâm, tận lực phụng sự Tổ quốc và Nhân dân. “Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là: ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC”.

Có thể khẳng định, trong số ít các lãnh tụ cộng sản trên thế giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ sớm đã tiên lượng, dự báo được xác đáng những nguy cơ, thách thức có thể xảy đến đối với một đảng cầm quyền, Đảng rất có thể lạm quyền, thậm chí chuyên quyền, độc đoán “nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”. Cán bộ từ làng cho đến Chính phủ Trung ương, đều dễ tìm dịp phát tài, hoặc xoay tiền của Chính phủ, hoặc khoét đục nhân dân”. Cán bộ trong công sở là những người ăn lương của dân, làm việc cho dân, phải được dân tin cậy. Họ “đều có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng Cần, Kiệm, Liêm, Chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”.

“Lòng dạ”, Hồ Chí Minh nhắc đến ở đây, có thể hiểu là đạo đức, lương tâm của Đảng nói chung, của người Cộng sản nói riêng. Một khi lòng dạ không còn trong sáng, tức là cái đức, cái tâm đã bị tiêm nhiễm những thói hư tật xấu, bị vẩn đục, bị bôi đen, thì không thể giáo dục, lãnh đạo, dẫn dắt được quần chúng nhân dân. Hồ Chí Minh ân cần căn dặn đảng viên, cán bộ: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”. Làm người lãnh đạo mà thiếu tư cách đạo đức, thiếu lương tâm trong sạch, lại còn “sa vào chủ nghĩa cá nhân” thì không những không được quần chúng tin yêu, mà còn bị họ xa lánh, ghét bỏ. Là người nắm giữ vị trí cao nhất của Đảng và Nhà nước, Người luôn sống và làm việc một cách giản dị, trở thành một tấm gương sáng cho mọi người noi theo. Sự vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh được nhân dân, thế giới ca ngợi không chỉ ở những việc lớn mà ngay từ những việc nhỏ, những việc nhỏ nhưng vô cùng vĩ đại, một con người vĩ đại từ những việc bình thường. Xin được dẫn lời của Đại tướng Võ Nguyên Giáp khi nhớ lại ấn tượng sâu sắc lần đầu tiên gặp Bác Hồ: “Khi gặp Bác, nay nhớ lại, tôi không thấy một vẻ gì lạ hoặc đặc biệt, như trước đây tôi hằng tưởng tượng, mà chỉ thấy, chỉ gặp một phong cách, một cảm tưởng trong sáng, giản dị mà cho mãi về sau này, trong công tác trực tiếp với Bác, cái phong cách trong sáng, giản dị ấy ở Bác, tôi vẫn giữ được một cảm giác nguyên như ngày mới gặp”. Và khi thời gian càng lùi xa, nghĩ suy về cuộc đời hoạt động cách mạng phong phú, về tấm gương đạo đức sáng ngời của Hồ Chí Minh, chúng ta càng thấm nhuần một lẽ: “Giản dị là điều khó nhất trên đời: đó là sự giới hạn tột cùng của sự từng trải và là lỗ lực cuối cùng của thiên tài”.

“Lên mặt làm quan cách mạng”, quan liêu, xa dân, mất lòng tin nơi quần chúng, nhân dân; tham ô, lãng phí, hủ hóa… là những nguy cơ và thách thức lớn mà Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm đã cảnh báo và yêu cầu đảng cộng sản cầm quyền phải nhận thức thấu đáo, phải có biện pháp phòng ngừa hiệu quả, nếu không muốn vị thế của mình bị lung lay từ gốc rễ. Đảng cần tự thân chăm lo, xây dựng Đảng về đạo đức, đồng thời, Đảng cần phải chăm lo, giáo dục đạo đức cách mạng cho đoàn viên và thanh niên, đào tạo và bồi dưỡng họ thành những người xứng đáng kế thừa sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Bên cạnh đó, khi xác định “Đảng là đạo đức, là văn minh”, Hồ Chí Minh chỉ rõ cho chúng ta thấy tầm quan trọng của đạo đức đối với tổ chức, coi đó là đặc trưng, là yêu cầu, nhiệm vụ lớn trong xây dựng một chính đảng cách mạng. Bởi với Người: “*… chính trị là:* 1. Đoàn kết. 2. Thanh khiết từ to đến nhỏ”. Như vậy, Hồ Chí Minh đã đưa yếu tố đạo đức vào trong chính trị, chính trị gắn liền với đạo đức và văn hóa.

Nhận thức sâu sắc được vai trò, ý nghĩa to lớn của tư tưởng đạo đức nói chung, quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức của người cách mạng nói riêng, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, ngày 15/5/2016), làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức ngày càng sâu sắc những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người thật sự trở thành nền tảng tinh thần to lớn, vững chắc trong đời sống xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Đặc biệt, Nghị quyết số 04-NQ/TW của ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XII (ban hành ngày 30/10/2016) đã thẳng thắn chỉ ra 27 biểu hiện suy thoái thuộc 3 nhóm: Tư tưởng – chính trị, đạo đức – lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, trở thành như là “tấm gương” để đảng viên, cán bộ tự soi vào, thẳng thắn nhìn nhận, sửa chữa; bền bỉ rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng.

Chúng ta trân trọng quá khứ, giữ gìn, bảo vệ những thắng lợi vẻ vang và những thành quả to lớn của cách mạng Việt Nam trong suốt 88 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Về điều này, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Mặc dù còn không ít khó khăn, thách thức nhưng chưa bao giờ đất nước ta có được cơ đồ như ngày nay”. Giành được những chiến thắng vĩ đại, đạt được những thành tựu to lớn đó, đòi hỏi sự nỗ lực, phấn đấu, chiến đấu, hy sinh… không chỉ một mà nhiều thế hệ những người cách mạng đã giữ vững đạo đức cách mạng, tận trung với nước, tận hiếu với dân, đoàn kết, thống nhất, sáng suốt lãnh đạo toàn quân, toàn dân ta kiến tạo, xây dựng nhà nước. Ngày nay, được kế tục sự nghiệp to lớn này, chúng ta càng tin tưởng, tự hào, không “Có gì sung sướng vẻ vang hơn là trau dồi đạo đức cách mạng để góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và giải phóng loài người” như lúc sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong ước và tin tưởng.

***Trích đăng từ Tạp chí giáo dục lý luận (Học viện Chính trị quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh).***

Duyệt đăng trên các Website của Quận

Ngày 01/12/2018

**TRƯỞNG BAN**

**Đặng Tấn Tuyên**